

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH TIỀN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 23/2019/DS-PT
Ngày: 22 - 01 - 2019
V/v tranh chấp “Yêu cầu tuyên
bố di chúc không hợp pháp”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TIỀN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Sâm Hương.
Các Thẩm phán: Ông Mai Hoàng Khải.
Bà Trần Thị Kim Em.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Thanh Tuyền, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Cẩm Thúy - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 15 và 22 tháng 01 năm 2019 tại Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số 275/2018/TLPT-DS ngày 03 tháng 12 năm 2018 về việc tranh chấp “Yêu cầu tuyên bố di chúc không hợp pháp”.

Do bản án dân sự sơ thẩm số 153/2018/DS-ST ngày 31 tháng 8 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Tiền Giang bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 341/2018/QĐ-PT ngày 03 tháng 12 năm 2018 và quyết định hoãn phiên tòa phúc thẩm số: 02/2019/QĐ-PT ngày 02/01/2019 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông **Ngô Văn K**, sinh năm 1956;

Địa chỉ: Tổ 12, ấp H, xã M, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

Người đại diện theo ủy quyền của ông K: Ông **Bùi Quang N**, sinh năm 1956; (có mặt)

Địa chỉ: 461A, tổ 23, khu 4, thị trấn C, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

(Theo văn bản ủy quyền ngày 22/3/2018).

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn: Luật sư Võ Trọng K-Chi nhánh Văn phòng luật sư Võ Trọng K-Đoàn luật sư thành phố Hồ Chí Minh (có mặt)

- Bị đơn: Bà **Nguyễn Thị M**, sinh năm 1968;

Địa chỉ: Tổ 5, ấp A, xã C, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

Người đại diện theo ủy quyền của bà M: Anh **Hồ Đình T**, sinh năm 1979;
(có mặt)

Địa chỉ: Số 290, tổ 8, ấp A, xã Đ, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

(Theo văn bản ủy quyền ngày 04/4/2018)

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bà M: Luật sư Phạm Ngọc D, Văn phòng luật sư Phạm Ngọc D thuộc Đoàn luật sư tỉnh Tiền Giang. (có mặt)

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ủy ban nhân dân xã A, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Văn P, chức vụ: Chủ tịch;

Người đại diện theo ủy quyền của ông P: Ông Đỗ Nhựt T, chức vụ: Phó chủ tịch (xin vắng mặt)

Địa chỉ: ấp A, xã C, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

2. Anh **Nguyễn Từ N**, sinh năm 1969; (xin vắng mặt)

Địa chỉ: ấp A, xã C, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

3. Anh **Nguyễn Ngọc N**, sinh năm 1974; (xin vắng mặt)

Địa chỉ: ấp A, xã C, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

4. Chị **Ngô Thị L**, sinh năm 1978; (xin vắng mặt)

Địa chỉ: ấp A, xã C, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

5. Anh **Ngô Văn B**, sinh năm 1975; (xin vắng mặt)

Địa chỉ: ấp A, xã C, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

6. Bà **Tô Thị K**, sinh năm 1937;

7. Anh **Ngô Văn D**, sinh năm 1970;

8. Ông **Ngô Văn U**, sinh năm 1937;

9. Anh **Ngô Văn B**, sinh năm 1975;

Cùng địa chỉ: Ấp H, xã M, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

10. Bà **Ngô Thị H**, sinh năm 1966;

Địa chỉ: Ấp B, xã N, huyện T, tỉnh Long An.

Người đại diện theo ủy quyền của bà K, anh D, ông U, anh B, bà H: Ông **Bùi Quang N**, sinh năm 1956; (có mặt)

Địa chỉ: số 461A, tổ 23, khu 4, thị trấn C, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

(Theo các văn bản ủy quyền ngày 22/3/2018).

11. Ông **Ngô Văn S**, sinh năm 1966; (vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp H, xã M, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

- *Người kháng cáo: Bị đơn Nguyễn Thị M.*

NỘI DUNG VỤ ÁN

** Theo án sơ thẩm, nguyên đơn ông Ngô Văn K và người đại diện theo ủy quyền là ông Bùi Quang N trình bày:*

Ông Ngô Văn C là cha ruột của ông Ngô Văn K, ông C mất ngày 16/12/2016. Lúc còn sống, ông C được chia tài sản chung là một phần đất thuộc thửa số 1590, tờ bản đồ HCC6, diện tích 717,5 m² tọa lạc ấp A, xã C, huyện C, tỉnh Tiền Giang được Ủy ban nhân dân huyện C cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số H00870 ngày 30/11/2006 cấp cho cá nhân ông Ngô Văn C đứng tên. Sau đó, ông C chuyển nhượng một phần và được cấp giấy chứng nhận theo thửa mới là thửa 128, tờ bản đồ số 26, diện tích 428,8m², giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CH02252 ngày 24/7/2015, cấp cho cá nhân ông C đứng tên. Ngày 13/7/2015, ông C lập di chúc tặng cho thửa đất cho bà Nguyễn Thị M.

Theo ông K khai tại thời điểm lập di chúc ông C không minh mẫn do ông C đã cao tuổi, nội dung di chúc không do ông C tự viết mà được đánh máy vì tính sẵn nhưng không có người làm chứng trong khi ông C biết đọc biết viết; thủ tục chứng thực di chúc không đúng quy định pháp luật và giấy chứng nhận quyền sử dụng đất nêu trong di chúc không có, việc lập di chúc không đúng tâm tư nguyện vọng của ông C. Do đó, ông K yêu cầu Tòa án không công nhận di chúc ngày 13/7/2015 là hợp pháp.

** Bị đơn bà Nguyễn Thị M và người đại diện theo ủy quyền là anh Hồ Đình T trình bày:*

Ông C có thửa đất và được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất như ông K trình bày. Bà M là vợ sau của ông C và cùng sống chung với ông C tại phần đất trên. Ngày 13/7/2015, ông C lập di chúc tặng cho thửa đất trên cho bà M. Lúc ông C lập di chúc là hoàn toàn minh mẫn, sáng suốt, ông C lập di chúc là hoàn toàn tự nguyện không bị ép buộc và có chứng thực tại Ủy ban nhân dân xã C. Nên bà M không đồng ý theo yêu cầu khởi kiện của ông K.

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Ủy ban nhân dân xã C tại Công văn 123/UBND ngày 02/4/2018 xác định:*

Ông C có mang di chúc được soạn sẵn đến Ủy ban nhân dân xã yêu cầu chứng thực, Ủy ban nhân dân xã chứng thực di chúc là đúng Nghị định 23/CP, ngày 16/02/2015 của Chính phủ. Tuy nhiên, có sai sót trong việc ghi số chứng thực và chức danh của người chứng thực.

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Ngọc N trình bày:*

Ông là phó chủ tịch xã C. Thời điểm tháng 7/2015 xác định có chứng thực di chúc cho ông Ngô Văn C, do ông C soạn sẵn di chúc mang đến, lúc đó ông C minh mẫn sáng suốt và chính anh N có đọc lại nội dung di chúc cho ông C nghe.

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Từ N trình bày:* Ông là cán bộ tư pháp xã C, tại thời điểm tháng 7/2015, ông xác định có tiếp nhận di chúc của ông Ngô Văn C và trình Ủy ban nhân dân xã chứng thực di chúc cho ông C, do ông C soạn sẵn di chúc mang đến lúc đó ông C minh mẫn sáng suốt và chính ông có đọc lại nội dung di chúc cho ông C nghe.

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Ngô Thị L trình bày:*

Chị thống nhất ý kiến của ông K và yêu cầu Tòa án không công nhận di chúc là hợp pháp.

Bản án dân sự sơ thẩm số: 153/2018/DS-ST ngày 31/8/2018 của Tòa án nhân dân huyện C quyết định căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35,, khoản 1 Điều 87, điểm b khoản 2 Điều 227 và Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự; các Điều 634, 636 Bộ luật dân sự; Nghị định số 23/2015/NĐ-CP ngày 16/-2/2015 của Chính phủ; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Ngô Văn K.

Tuyên bố di chúc của ông Ngô Văn C lập ngày 13/7/2015, tại Ủy ban nhân dân xã C có nội dung ông Ngô Văn C tặng cho bà Nguyễn Thị M thừa đất số 1590, diện tích 717,5m², số giấy cấp H00870, ngày 30/11/2006, cấp cho cá nhân ông Ngô Văn C, theo thừa mới là thửa 128, tờ bản đồ số 26, diện tích 428,8m² được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CH02252, ngày 24/7/2015, cấp cho cá nhân ông Ngô Văn C là không hợp pháp.

* Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên án phí và quyền kháng cáo của đương sự theo quy định của pháp luật.

* Ngày 04/9/2018, bị đơn bà Nguyễn Thị M kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện C, yêu cầu không chấp nhận khởi kiện của ông K, tuyên bố di chúc lập ngày 13/7/2015 của ông Ngô Văn C là hợp pháp; hủy bỏ quyết định áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời số: 01/2018/QĐ-BPKCTT ngày 26/3/2018 và quyết định sửa chữa bổ sung số: 13/2018/QĐ-SCBS ngày 26/3/2018 của Tòa án nhân dân huyện C.

Tại phiên tòa, anh Hồ Đình T đại diện cho bà Nguyễn Thị M yêu cầu công nhận di chúc ông Ngô Văn C lập ngày 13/7/2015 là hợp pháp; hủy quyết định áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời số: 01/2018/QĐ-BPKCTT ngày 26/3/2018 và quyết định sửa chữa bổ sung số: 13/2018/QĐ-SCBS ngày 26/3/2018 của Tòa án nhân dân huyện C.

Ông Bùi Quang N đại diện cho ông Ngô Văn K không đồng ý theo yêu cầu kháng cáo của bà Nguyễn Thị M.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho nguyên đơn có nhiều lập luận cho rằng tờ di chúc do ông Ngô Văn C lập vào ngày 13/7/2015 không có nhân

chứng xác nhận, vào thời điểm Ủy ban nhân dân xã C chứng thực chỉ có bản photo của giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của ông C, tờ di chúc của ông C giữ không có ghi số vào sổ ghi là Chủ tịch, tờ di chúc được giữ tại Ủy ban nhân dân xã C thì lại có ghi số vào sổ ghi là Phó chủ tịch, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bà Nguyễn Thị M, giữ nguyên bản án sơ thẩm, di chúc được ông C lập là không hợp pháp.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị đơn có nhiều lập luận cho rằng di chúc ông C lập ngày 13/7/2015 là hợp pháp, di chúc của ông C giữ chỉ thiếu số vào sổ, tờ di chúc do Ủy ban nhân dân xã C giữ thì có số vào sổ chứng thực, vào thời điểm lập di chúc ông C vẫn đứng tên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, phía dưới có ghi thay mặt Phó chủ tịch, chiếu theo Điều 634, Điều 636 Bộ luật dân sự thì Tòa án cấp sơ thẩm không chỉ ra thiếu sót do vậy mà yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là không cơ sở, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bà Nguyễn Thị M, sửa bản án sơ thẩm, tuyên bố di chúc ông Ngô Văn C lập ngày 13/7/2015 là hợp pháp.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang phát biểu:

Về tố tụng: Từ khi thụ lý, Thẩm phán và Hội đồng xét xử chấp hành đúng quy định của pháp luật. Đường sự chấp hành đúng quy định của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

Về nội dung: Yêu cầu kháng cáo của bà Nguyễn Thị M là không có cơ sở, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu kháng cáo, giữ nguyên bản án số: 153/2018/DSST ngày 31/8/2018 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Tiền Giang.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Qua nghiên cứu các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Ông Ngô Văn K ủy quyền cho ông Bùi Quang N; Bà Nguyễn Thị M ủy quyền cho ông Hồ Đình T. Về quan hệ tranh chấp, ông K có đơn đề nghị Tòa án giải quyết tranh chấp “Yêu cầu xác định di chúc do ông Ngô Văn C lập ngày 13/7/2015 không hợp pháp”, Tòa án sơ thẩm căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng Dân sự 2015 thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án.

[2] Về nội dung vụ án:

Nguyên đơn với bị đơn trình bày thống nhất ông Ngô Văn C (cha của ông Ngô Văn K) sinh năm 1934, chết ngày 16/12/2016, theo công văn số 494/CV-

CNVPDK ngày 16/5/2017 của Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai huyện C trả lời ông C có kê khai đúng tên quyền sử dụng thửa 1590, tờ bản đồ số HCC6, diện tích 717,5m², mục đích sử dụng đất cây lâu năm, địa chỉ của thửa đất ấp A, xã C, huyện C, tỉnh Tiền Giang cấp vào năm 2006. Ngày 13/7/2015, ông C lập di chúc cho bà Nguyễn Thị M sinh năm 1968 ngụ ấp A, xã C, huyện C, tỉnh Tiền Giang được hưởng phần diện tích đất có chiều ngang cấp quốc lộ 1A là 10m, phía sau cấp Kinh 8 là 13m trong thửa đất nêu trên (kể từ phần đất giáp ranh với bà Mai Thị Bé H tính qua phần đất còn lại của ông C), ông C sẽ bán bớt chiều ngang là 06m cấp quốc lộ 1A và phía sau cấp Kinh 8 là 06m, có chứng thực của Ủy ban nhân dân xã C

Xét yêu cầu kháng cáo của bà Nguyễn Thị M yêu cầu Tòa án tuyên bố di chúc của ông C lập ngày 13/7/2015 là hợp pháp. Xét về việc soạn thảo di chúc: Bản di chúc được soạn thảo bằng đánh máy vi tính được Ủy ban nhân dân xã C chứng thực, thời điểm ông C lập di chúc giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của ông C Văn phòng đăng ký đất đai huyện C đang giữ, cho nên khi chứng thực không có giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Tại phiên tòa phúc thẩm, chị Ngô Thị L trình bày vào thời gian ông C làm di chúc tặng cho đất bà M cùng với thời gian ông C chuyển nhượng cho chị phần đất, sức khỏe ông C vẫn bình thường cho thấy ông C lập di chúc cho bà M vào ngày 13/7/2015 01 phần thửa 1590, còn lại 01 phần của thửa 1590 thì ngày 17/7/2015 ông C làm hợp đồng chuyển nhượng cho chị Ngô Thị L, do đó giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của ông C, Văn phòng đăng ký đất đai huyện C giữ để làm thủ tục cho chị L và cấp lại giấy chứng nhận quyền sử dụng phần đất còn lại cho ông C nay là thửa 128 tờ bản đồ số 26 vào ngày 24/7/2015 diện tích 428,8m². Như vậy phần đất của ông C tại thời điểm làm di chúc ông C vẫn có giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

Ông Ngô Văn C lập di chúc làm 02 bản trong đó 01 bản Ủy ban nhân dân xã C lưu giữ, 01 bản ông C giữ, đến khi ông C chết thì gia đình phát hiện tờ di chúc nên mới phát sinh tranh chấp.

Qua đối chiếu 02 bản di chúc có nội dung như nhau. Tuy nhiên, phần xác nhận của Ủy ban nhân dân xã C có số để Phó chủ tịch, nhưng phần dưới có ghi C ngày 13 tháng 7 năm 2015 thay mặt Ủy ban nhân dân xã Phó chủ tịch Nguyễn Ngọc N. Tòa án cấp sơ thẩm có làm việc tại Ủy ban nhân dân xã C được ông Nguyễn Ngọc N trình bày (bút lục 92) “Ông Nguyễn Từ N cán bộ tư pháp tiếp nhận trực tiếp do ông C nộp tại Ủy ban nhân dân xã C, ông C soạn nội dung sẵn mới đem đến Ủy ban nhân dân xã, ông N có thông qua nội dung di chúc và hỏi ông C có đúng nội dung không, được ông C xác nhận là đúng, sau đó mới ký tên vào di chúc chứ trước đó di chúc ông C nộp chưa ký tên”, Ủy ban nhân dân xã C có đơn xin vắng mặt nhưng tại Công văn số 123/UBND ngày 02/4/2018 (bút lục 77) thừa nhận có sai sót trong việc ghi số chứng thực và chức danh của người chứng thực chỉ mang tính hình thức còn toàn bộ nội dung di chúc và lời chứng thực chữ ký là hoàn toàn đúng sự thật.

Ông Ngô Văn C lập di chúc lúc đó đã 81 tuổi, ông K cho là không minh mẫn sáng suốt nhưng không có giấy tờ chứng minh, nhưng trong luật công chứng, chứng thực không quy định.

Từ những phân tích trên thì di chúc ông Ngô Văn C lập ngày 13/7/2015 tặng cho bà Nguyễn Thị M thửa đất số 1590, diện tích 717,5m², sổ giấy cấp H00870 ngày 30/11/2006 cấp cho cá nhân ông Ngô Văn C, theo thửa mới là thửa 128, tờ bản đồ số 26, diện tích 428,8m² số vào sổ CH02252 ngày 24/7/2015 cấp cho cá nhân ông Ngô Văn C là hợp pháp. Do vậy, yêu cầu kháng cáo của bà M là có cơ sở để Hội đồng xét xử chấp nhận, sửa bản án số 153/2018/DSST ngày 31/8/2018 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Tiền Giang.

[3] Xét quan điểm và đề nghị của người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho ông Ngô Văn K không phù hợp với nhận định trên do đó không chấp nhận.

Xét quan điểm và đề nghị của người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bà Nguyễn Thị M phù hợp nhận định trên nên được chấp nhận.

[4] Quan điểm và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát không phù hợp nhận định trên, do đó không chấp nhận.

[5] Về án phí: Yêu cầu kháng cáo của bà Nguyễn Thị M được chấp nhận nên bà M không phải chịu án phí dân sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 2 Điều 308, Điều 309, khoản 2 Điều 148, khoản 3 Điều 26, điểm b khoản 2 Điều 227 và Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 630, Điều 631, Điều 636 Bộ luật Dân sự; Nghị định 23/2015/NĐ-CP ngày 16/02/2015 của Chính phủ; khoản 3 Điều 26, khoản 2 Điều 29 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

- Chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bà Nguyễn Thị M. Sửa bản án dân sự sơ thẩm số 153/2018/DS-ST ngày 31/8/2018 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Tiền Giang.

Xử:

1. Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Ngô Văn K.

Di chúc của ông Ngô Văn C lập ngày 13/7/2015, tại Ủy ban nhân dân xã C, huyện C, tỉnh Tiền Giang để lại cho bà Nguyễn Thị M phần diện tích đất có chiều ngang cặp quốc lộ 1A là 10m, phía sau cặp Kinh 8 là 13m trước đây là thửa số 1590, tờ bản đồ HCC6 diện tích 717,5m² nay là thửa 128, tờ bản đồ số 26, diện tích 428,8m² giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CH02252 ngày 24/7/2015 cấp cho cá nhân ông Ngô Văn C là hợp pháp.

2. Về án phí:

- Bà Nguyễn Thị M không phải chịu án phí dân sự phúc thẩm, bà M đã nộp 300.000 đồng tạm ứng án phí theo biên lai thu số 09227 ngày 06/9/2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện C nên được hoàn lại.

- Ông Ngô Văn K phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm, ông K đã nộp 300.000 đồng tạm ứng án phí theo biên lai thu số 08382 ngày 23/3/2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện C, nên được khấu trừ, xem như ông K đã thi hành xong án phí dân sự sơ thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Án tuyên vào lúc 08 giờ 10 phút ngày 22/01/2019 có mặt ông Bùi Quang N, anh Hồ Đình T và Luật sư Võ Trọng K./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Tiền Giang;
- TAND huyện C;
- CC THADS huyện C;
- Phòng KTNV&THA;
- Cổng thông tin điện tử;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, án văn.

Nguyễn Thị Sâm Hương

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Mai Hoàng Khải - Trần Thị Kim Em

Nguyễn Thị Sâm Hương

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Tiền Giang;
- TAND TX Gò Công;
- CC THADS TX Gò Công;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Sâm Hương